CỤC THUẾ **THUẾ TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 273 /GLA-QLDN1 V/v trả lời chính sách thuế GTGT	*Gia Lai, ngày 22 tháng 01 năm 2026*

Kính gửi: Công ty Cổ phần Chế biến Lâm sản Hà Thanh;
Mã số thuế: 4101504522;
Địa chỉ: Thôn Thịnh Văn 1, xã Vân Canh, tỉnh Gia Lai.

Thuế tỉnh Gia Lai nhận được công văn số 01/CV-LSHT ngày 08/01/2026 của Công ty Cổ phần Chế biến Lâm sản Hà Thanh (Công ty) về chính sách thuế GTGT.

Về vấn đề này, Thuế tỉnh Gia Lai có ý kiến như sau:

Tại khoản 1 Điều 4 Nghị định số 181/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về đối tượng không chịu thuế;

Điều 4. Đối tượng không chịu thuế

Đối tượng không chịu thuế thực hiện theo quy định tại Điều 5 Luật Thuế giá trị gia tăng. Một số trường hợp được quy định chi tiết như sau:

1. Sản phẩm cây trồng, rừng trồng, chăn nuôi, thủy sản nuôi trồng, đánh bắt chưa chế biến thành các sản phẩm khác hoặc chỉ qua sơ chế thông thường của tổ chức, cá nhân tự sản xuất, đánh bắt bán ra và ở khâu nhập khẩu. Trong đó, các sản phẩm chỉ qua sơ chế thông thường là các sản phẩm mới được làm sạch, phơi, sấy khô, bóc vỏ, xay xát, xay vỡ mảnh, nghiền vỡ mảnh, xay bỏ vỏ, xát bỏ vỏ, tách hạt, tách cọng, cắt, xay, đánh bóng hạt, hồ hạt, chia tách ra từng phần, bỏ xương, băm, lột da, nghiền, cán mỏng, ướp muối, đóng hộp kín khí, bảo quản lạnh (ướp lạnh, đông lạnh), bảo quản bằng khí sunfuro, bảo quản theo phương thức cho hóa chất để tránh thối rữa, ngâm trong dung dịch lưu huỳnh hoặc ngâm trong dung dịch bảo quản khác và các hình thức bảo quản thông thường khác.

Trường hợp không xác định được thì ***Bộ Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm căn cứ vào quy trình sản xuất sản phẩm cây trồng, rừng trồng, chăn nuôi, thủy sản nuôi trồng, đánh bắt do người nộp thuế cung cấp để xác định là sản phẩm chưa chế biến thành các sản phẩm khác hoặc chỉ qua sơ chế thông thường của tổ chức, cá nhân tự sản xuất, đánh bắt bán ra và ở khâu nhập khẩu theo quy định của pháp luật***

Tại Điều 1 Nghị định 359/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 181/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng quy định:

1. Bổ sung khoản 1b sau khoản 1 Điều 4 như sau:

"1b. Doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã mua sản phẩm cây trồng, rừng trồng, chăn nuôi, thủy sản nuôi trồng, đánh bắt chưa chế biến thành các sản phẩm khác hoặc chỉ qua sơ chế thông thường bán cho doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã khác thì không phải kê khai, tính nộp thuế giá trị gia tăng nhưng được khấu trừ thuế giá trị gia tăng đầu vào.

Trong đó:

a) Doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ thuế bán sản phẩm cây trồng, rừng trồng, chăn nuôi, thủy sản nuôi trồng, đánh bắt chưa chế biến thành các sản phẩm khác hoặc chỉ qua sơ chế thông thường ***cho doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã khác ở khâu kinh doanh thương mại thì không phải kê khai, tính nộp thuế giá trị gia tăng.***

b) Trường hợp doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ thuế bán sản phẩm cây trồng, rừng trồng, chăn nuôi, thủy sản nuôi trồng, đánh bắt chưa chế biến thành các sản phẩm khác hoặc chỉ qua sơ chế thông thường ***cho các đối tượng như hộ, cá nhân sản xuất, kinh doanh và các tổ chức, cá nhân khác thì phải tính thuế giá trị gia tăng theo mức thuế suất 5% quy định tại khoản 3 Điều 19 Nghị định này.***

...

Căn cứ khoản 3 Điều 19 Nghị định số 181/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về mức thuế suất 5%:

Điều 19. Mức thuế suất 5%

*3. Sản phẩm cây trồng****, rừng trồng (trừ gỗ, măng)****, chăn nuôi, thủy sản nuôi trồng, đánh bắt chưa chế biến thành các sản phẩm khác hoặc chỉ qua sơ chế thông thường, trừ sản phẩm quy định tại khoản 1 Điều 4 của Nghị định này.*

Căn cứ Điều 20 của Thông tư 84/2025/TT-BNNMT ngày 31 tháng 12 năm 2025 (có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2026) quy định:

Điều 20. Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 26/2025/TT-BNNMT ngày 24 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định về quản lý lâm sản; xử lý lâm sản, thủy sản là tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân

1. Sửa đổi, bổ sung một số khoản của Điều 3 như sau:

...

c) Bổ sung khoản 15 vào sau khoản 14 như sau:

"15. ***Gỗ sơ chế thông thường*** *là gỗ sau khai thác, được xử lý qua các công đoạn chế biến ban đầu (cắt, cưa, xẻ, chẻ, bóc ván hoặc lạng ván, băm, nghiền) nhưng chưa làm thay đổi bản chất gỗ, nhằm tạo nguyên liệu hoặc bán thành phẩm phục vụ cho các công đoạn chế biến, sản xuất sản phẩm gỗ, kinh doanh tiếp theo hoặc tạo thuận lợi cho việc vận chuyển, lưu kho, bảo quản. Gỗ sơ chế*

thông thường bao gồm: gỗ xẻ thô, gỗ đẽo hộp mà bề mặt còn thô nhám, chưa qua công đoạn bào trơn hoặc xử lý hoàn thiện; gỗ bóc hoặc gỗ lạng chưa được ép thành ván ép hoặc các loại ván công nghiệp khác; ***dăm gỗ*** *(dăm mảnh, dăm nghiền) và phụ phẩm gỗ phát sinh trong quá trình chế biến như: mùn cưa, vỏ cây, đầu mẩu, bìa bắp và dăm bào.".*

Căn cứ các quy định nêu trên, từ ngày 01/01/2026 trường hợp công ty không trực tiếp trồng rừng mà thu mua gỗ rừng trồng của các tổ chức, cá nhân khác, sau đó sản xuất (băm, nghiền) thành sản phẩm dăm gỗ để bán ra cho doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã khác ở khâu kinh doanh thương mại thì sản phẩm dăm gỗ bán ra thuộc đối tượng không phải kê khai, tính nộp thuế giá trị gia tăng nhưng được khấu trừ thuế giá trị gia tăng đầu vào. Trường hợp công ty bán ra cho các đối tượng như hộ, cá nhân sản xuất, kinh doanh và các tổ chức, cá nhân khác thì phải tính thuế giá trị gia tăng theo mức thuế suất 10%.

Trong quá trình thực hiện chính sách thuế, trường hợp còn vướng mắc đơn vị có thể tham khảo các văn bản của Thuế tỉnh Gia Lai được đăng tải trên website: https://gialai.gdt.gov.vn hoặc liên hệ với Phòng Quản lý hỗ trợ doanh nghiệp 1 để được hỗ trợ giải quyết.

Thuế tỉnh Gia Lai trả lời để Công ty Cổ phần Chế biến Lâm sản Hà Thanh được biết và thực hiện./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lãnh đạo Thuế tỉnh Gia Lai;
- Phòng KT1, 2, QLDN2, NVDTPC;
- Trang thông tin điện tử Thuế tỉnh Gia Lai;
- Lưu: VT, QLDN1.

KT. TRƯỞNG THUẾ TỈNH
PHÓ TRƯỞNG THUẾ TỈNH

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
THUẾ TỈNH GIA LAI
CỤC THUẾ

Nguyễn Ngọc Sơn